

**Phụ lục số 05**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN- KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG- VINACOMIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **170** /BC-TMD

Quảng Ninh, ngày **29** tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
(Báo cáo đầy đủ năm 2018- Bản đầy đủ)**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.
- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: 0203 3868 271 (272).
- Fax: 0203 3868 276.
- Email: thanmongduongvnc@gmail.com.
- Vốn điều lệ: 214.183.460.000 đồng.
- Mã chứng khoán: MDC.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Ngày 24 tháng 4 năm 2018 Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và lần thứ III, nhiệm kỳ 2018-2023:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	28/NQ-ĐHĐCĐ	24/4/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và lần thứ III, nhiệm kỳ 2018-2023 thông qua các nội dung sau:  1. Thông qua kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ 2013 - 2018, Nhiệm vụ và giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh năm 2018 và nhiệm kỳ 2018 - 2023;  2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị ở Công ty cổ phần than Mông Dương năm 2017 và nhiệm kỳ 2013 - 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2018

		<p>và nhiệm kỳ 2018 - 2023;</p> <p>3. Thông qua quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023 và báo cáo giới thiệu nhân sự ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023.</p> <p>4. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội;</p> <p>5. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận 2017 và đề xuất mức lợi tức 2018;</p> <p>6. Thông qua việc chi, trả tiền lương đối với người quản lý và thù lao không chuyên trách năm 2017 và Kế hoạch 2018;</p> <p>7. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát giám sát công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành năm 2017 và cả nhiệm kỳ 2013 - 2017.</p> <p>8. Thông qua Báo cáo của ban Kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam Chi nhánh Hà Nội;</p> <p>9. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo năm tài chính 2018 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin;</p> <p>10. Thông qua tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty; đề án tái cơ cấu giai đoạn 2017 – 2020;</p> <p>11. Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023;</p>
--	--	---

## II. Hội đồng quản trị năm 2018:

### 1. Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ tại công ty	Ngày bắt đầu là/Không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp

1	Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT	25/4/2017	24/24	100%	
2	Nguyễn Quế Thanh	UV HĐQT- GD	25/4/2017	24/24	100%	
3.1	Bùi Văn Kiểm	UV HĐQT- P.GĐ	25/4/2013	5/24	20,8%	Chấm dứt hợp đồng lao động
3.2	Vũ Tiến Quang	UV HĐQT- P.GĐ	24/4/2018	16/24	66,6%	
4.1	Phạm Thị Hải	UVHĐQT- KTT	24/4/2018	7/24	29,1%	Thay đổi do điều chuyển công tác
4.2	Hoàng Trọng Hiệp	UVHĐQT- P.GĐ	24/4/2018	16/24	66,6%	
5	Vadym D'omin	UVHĐQT	25/4/2013	24/24	100%	

Trong năm 2018, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần than Mông dương- Vinacomin đã thực hiện và tổ chức họp 24 lần họp, ban hành 24 Nghị quyết, thông qua 73 nội dung liên quan đến sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tái cơ cấu, phương án phát triển mỏ... và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị.

## 2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

Việc giám sát của Hội đồng quản trị với Ban giám đốc được thường xuyên, sâu sát thông qua việc quản trị điều hành trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng quản trị (Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành).

- Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản;

- Chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án đã và đang triển khai của Công ty.

Các ủy viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp liên quan và họp giao ban định kỳ của Công ty, thường xuyên kiểm tra thực tế hiện trường sản xuất tại các phân xưởng và đưa ra ý kiến chỉ đạo kịp thời đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động dựa trên nguyên tắc tập thể và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, không thành lập các tiểu ban để phụ trách từng mảng công việc.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2018: (Có phụ lục 01- Các Nghị quyết kèm theo).

## III. Ban Kiểm soát năm 2018:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày thôi là TV BKS	Số buổi họp Ban KS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.1	Nguyễn Xuân Bách	TB	27/4/2016	1/2/2018	01- Ban KS	8,4%	Nghi chế độ hưu
1.2	Nguyễn Thị Tâm	TB	24/4/2018		08- Ban KS	66,6%	
2	Dương Hải Yên	UV	27/4/2016		12- Ban KS	100%	
3	Nguyễn Thế Hanh	UV	25/4/2013		12- Ban KS	100%	N/vụ TB KS từ ngày 1/2-24/4

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban lãnh đạo điều hành và cán bộ quản lý của Công ty:

a) Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty.

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện;

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các văn bản quản lý của Nhà Nước, Tập đoàn và Công ty;

- Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức họp trung bình mỗi tháng 2 lần, giải quyết nhiều nội dung liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời;

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; Các quyền và lợi ích của cổ đông được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện chi trả cổ tức đúng nghị quyết Đại hội.

- Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, định mức KTKT.... Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ, bổ nhiệm lại cán bộ; chỉ đạo xử lý các vấn đề tồn đọng tại các dự án hầm lò mỏ than Núi Béo, Dự án duy trì mở rộng khai thác than lộ thiên...;

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất, sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh giảm gọn nhẹ gắn với việc giảm dần sản lượng khai thác than lộ thiên, chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất sang khai thác than hầm lò;

- Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi bổ sung các văn bản quản lý kịp thời đã giúp cho việc quản trị điều hành Công ty trong năm được linh

hoạt, hiệu quả hơn. Các văn bản quản lý của HĐQT ban hành thuộc thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế SXKD của Công ty.

b) Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc điều hành Công ty.

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Kịp thời triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty;

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng pháp luật;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình;

- Công tác tuyển dụng lao động được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch. Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc..., được thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo;

- Tổ chức thực hiện tốt công tác ĐT-XDCB theo phân cấp, các thủ tục đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư và thanh quyết toán công trình được thực hiện đúng chế độ, đúng quy định;

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị phòng ban, phân xưởng;

- Tổ chức ký hợp đồng cam kết trách nhiệm giữa Giám đốc Công ty với thủ trưởng các đơn vị trong Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty đề ra.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

- Trong năm 2018, BKS đã nhận được sự phối hợp từ HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty như cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu và phối hợp tổ chức hội thảo tập huấn công tác kiểm soát cho các kiểm soát viên;

- Tại các cuộc họp tổng kết, họp thường niên của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: (không)

#### IV. Đào tạo về quản trị công ty

Trong năm 2018, các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc đã tham gia đầy đủ các lớp đào tạo quản trị Công ty do TKV, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, TKV tổ chức.

#### V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ năm 2018:

Theo phụ lục số 02

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số giấy NSG, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ liên hệ	Thời gian giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ sau khi giao dịch	Ghi chú
Công ty không có các giao dịch trong kỳ.								

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm giữ quyền kiểm soát: (Công ty không có các giao dịch trong kỳ).

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại công ty niêm yết	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Tên công ty con, Công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
Công ty không có các giao dịch trong kỳ.									

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: (Công ty không có các giao dịch trong kỳ).

#### VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2018.

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người liên quan trong năm 2018: (Có phụ lục 03 đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan với cổ phiếu của Công ty niêm yết:

TT	Người thực hiện giao	Quan hệ với cổ đông nội	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua,
----	----------------------	-------------------------	---------------------------	----------------------------	------------------------

	dịch	bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	bán, chuyển đổi, thưởng...)
	(Không có sự biến động so với kỳ trước)						

## VII. Các vấn đề cần lưu ý khác trong năm 2018.

- Ngày 24/4/2018, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và lần thứ III, nhiệm kỳ 2018-2023, theo đó nhân sự của Hội đồng quản trị có sự thay đổi cụ thể sau:

(1) Ông Phạm Công Hương- Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2013-2017, tiếp tục được TKV giới thiệu là người đại diện của TKV tại Công ty tham gia Hội đồng Quản trị và được Đại hội bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

(2) Ông Nguyễn Quế Thanh- UV HĐQT (Giám đốc) Công ty nhiệm kỳ 2013-2017, tiếp tục được TKV giới thiệu là người đại diện của TKV tại Công ty tham gia Hội đồng Quản trị và được Đại hội bầu giữ chức UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

(3) Ông Hoàng Trọng Hiệp- Phó Giám đốc Công ty được TKV giới thiệu là người đại diện của TKV tại Công ty tham gia Hội đồng Quản trị và được Đại hội bầu giữ chức UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

(4) Ông Vũ Tiến Quang- Phó Giám đốc Công ty được Đại hội bầu giữ chức UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

(5) Ông Vadym D'omin được Đại hội bầu giữ chức UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023;

- Từ ngày 29/6/2018 Công ty tổ chức trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông hiện hữu.

Trên đây là báo cáo sơ lược tình hình quản trị Công ty Cổ phần Than Mông Dương- Vinacomin trong năm 2018./.

### Nơi gửi:

- UBCKNN; Sở GDCK Hà Nội (CBTT);
- Phòng CĐVT (Đăng trên Wetsite)
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc (Mạng Portal);
- Lưu: VP, HĐQT (Hg5).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Công Hương

**Phụ lục 01: Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2018.**

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
1	03/NQ-HĐQT	20/1/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Thông qua kết quả thực hiện công tác Đầu tư và Xây dựng năm 2017 và phê duyệt Kế hoạch Đầu tư và Xây dựng năm 2018- Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin; (2) Thông qua nội dung xin phê duyệt bổ sung gói thầu thẩm định giá thanh toán vật tư thiết bị thi công các gói thầu số 10 và số 11 thuộc dự án khu nhà ở công nhân Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.
2	07/NQ-HĐQT	30/1/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Về việc thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 07: Cung cấp, hướng dẫn lắp đặt Tủ khởi động mềm 6kV phòng nổ trọn bộ , $U_{dm}=6,3kV$ , $I_{dm}\geq 140A$ sử dụng cho khởi động động cơ không đồng bộ; thuộc Dự án đầu tư bổ sung công trình thoát nước hầm lò phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu cực đoan mỏ than Mông Dương; (2) Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 08: Cung cấp, hướng dẫn lắp đặt Máy phát hiện Diezen công suất 2.500kVA, $U_{dm}=6,6kV$ , kèm phụ kiện đồng bộ theo máy; thuộc Dự án Đầu tư bổ sung công trình thoát nước hầm lò phù hợp với điều kiện khí hậu biến đổi cực đoan mỏ than Mông Dương; (3) Về việc thông qua việc thay đổi nhân sự Ban kiểm soát
3	12/NQ-HĐQT	27/2/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Kế hoạch vay vốn ngắn hạn, dài hạn năm 2018 – Công ty cổ phần than Mông Dương – Vinacomin; (2) Về kết quả SXKD tháng 2 và ước thực hiện quý I năm 2018 của Công ty cổ phần than Mông Dương – Vinacomin.

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
4	17/NQ-HĐQT	15/3/2018	Nghị quyết họp HĐQT thông qua; (1) Thông qua nội dung Thiết kế bản vẽ thi công-dự toán công trình Hàm bơm thoát nước trong hầm lò mức -250 khu Đông Bắc, thuộc dự án đầu tư bổ sung công trình thoát nước hầm lò phù hợp với điều kiện khí hậu biến đổi cực đoan than Mông Dương; (2) Thông qua chủ trương điều chỉnh dự án , đề cương dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập BCNCKT dự án đầu tư xây dựng công trình khu nhà ở công nhân – Công ty than Mông Dương (điều chỉnh); (3) Thông qua dự án sắp xếp tổ chức sản xuất và điều động ,bố trí cán bộ một số đơn vị và kéo dài thời gian giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần than Mông Dương – Vinacomin; (4) Thông qua Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 của Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (5) Thông qua nội dung báo cáo thường niên năm 2017 Công Ty CP than Mông Dương - Vinacomin.
5	19/NQ-HĐQT	23/4/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Đồng ý cho Ông Hòa Quang Trung - Phó Giám đốc Công ty đi nước ngoài công tác theo Giấy mời của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB); Địa điểm tại Đài Loan;
6	22/NQ-HĐQT	03/4/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Thông qua Phương án khoan (trên mặt) năm 2018 phục vụ khai thác Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin; (2) Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả SXKD Quý I/2018; Các giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch SXKD tháng 4 và Quý II/2018; (3) Thông qua đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động của Ông Bùi Văn Kiểm – UV HĐQT- Phó Giám đốc Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin.

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
7	24/NQ-HĐQT	11/4/2018	<p>Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu : thi công xây dựng nhà điều hành sản xuất công trường số 2 thuộc dự án Khai thác giai đoạn II mỏ than Mông Dương (điều chỉnh); (2) Thông qua nội dung Thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình Đường dây trên không 6kv đến TPP-6kv mặt bằng +40 khu Đông Bắc Mông Dương thuộc dự án Đầu tư bổ sung công trình thoát nước hầm lò phù hợp với điều kiện thời tiết biến đổi cực đoan mỏ than Mông Dương; (3) Thông qua nội dung Thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình Nhà che trạm phát điện Diezen khu trung tâm Mông Dương và khu Đông Bắc Mông Dương thuộc dự án Đầu tư bổ sung công trình thoát nước hầm lò phù hợp với điều kiện thời tiết biến đổi cực đoan mỏ than Mông Dương.</p>
8	26/NQ-HĐQT	23/4/2018	<p>Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Thông qua nội dung, chương trình đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và lần thứ III nhiệm kỳ 2018-2023; (2) Thông qua dự án Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2018 và chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2018 – Công ty CP than Mông Dương; (3) Thông qua tờ trình về việc bổ nhiệm lại cán bộ nhiệm kỳ giữ chức.</p>

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
9	28/NQ-ĐHCD	24/4/217	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và lần thứ III, nhiệm kỳ 2018-2023 thông qua:</p> <p>(1) Thông qua kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017, Nhiệm vụ và giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh năm 2018 và nhiệm kỳ 2018-2023 (Phụ lục 01 và Phụ lục 02 kèm theo); (2) Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị ở Công ty CP than Mông Dương năm 2017 và nhiệm kỳ 2013 -2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018 và nhiệm kỳ 2018 -2023; (3) Thông qua quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 -2023 và báo cáo giới thiệu nhân sự ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 -2023; (4) Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội; (Phụ lục 03 kèm theo); (5) Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận 2017 và đề xuất mức lợi tức 2018; (6) Thông qua việc chi, trả tiền lương đối với người quản lý và thù lao không chuyên trách năm 2017 và kế hoạch 2018; (7) Thông qua Báo cáo của ban Kiểm soát giám sát công tác quản lý Công ty của HDQT, Giám đốc điều hành năm 2017 và cả nhiệm kỳ 2013-2017; (8) Thông qua Báo cáo của ban Kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam Chi nhánh Hà Nội; (9) Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo năm tài chính 2018 của Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (10) thông qua tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2017-2020; (11) Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2013.</p>

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
10	06/NQ-HĐQT	18/5/2018	<p>Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 06: Cung cấp lắp đặt đường ống và phụ kiện cho hệ thống thoát nước hầm bơm -250 lên mặt bằng +10 thuộc dự án Đầu tư bổ sung công trình thoát nước hầm lò phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu cực đoan – Mỏ than Mông Dương; (2) Thông qua phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: khai thác giai đoạn II – Mỏ than Mông Dương – Công ty than Mông Dương (điều chỉnh); (3) Thông qua phê duyệt Kế hoạch Đầu tư và Xây dựng năm 2018 Công ty than Mông Dương; (4) Thông qua nhân sự phụ trách Phó Giám Đốc phụ trách Cơ điện - Vận tải Công ty CP than Mông Dương; (5) Thông qua Phương án bố trí cán bộ phụ trách công tác Kế toán, Tài chính của Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (6) Thông qua cử cán bộ đi thăm quan, khảo sát công nghệ ở nước ngoài; (7) Thông qua sáp nhập phòng Thông gió và Thoát nước mỏ vào phòng Kỹ thuật Công nghệ mỏ; (8) thông qua thành lập phân công nhiệm vụ ban chỉ đạo triển khai đề án tái cơ cấu Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin giai đoạn 2017-2020.</p>
	09/NQ-HĐQT	31/5/2018	<p>Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Thông qua TKBVTC-DT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công đào chống lò các hạng mục công trình: Lò Ngâm vận tải +20/-115 khu Trung Tâm- Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin; (2) Thông qua TKBVTC-DT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công đào chống lò các hạng mục công trình: Lò dọc vỉa vận chuyển mức -250 vỉa M6.TT- Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin; (3) Thông qua phương án kỹ thuật và dự toán các công trình: Quan trắc dịch động tại Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin; (4) Về việc thông qua chuyển xếp thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương cho cán bộ công nhân viên trong Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.</p>

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
11	12/NQ-HĐQT	08/6/2018	Nghị quyết hợp HĐQT về (1) Thông qua Bộ nhiệm có thời hạn ông Nguyễn Hữu Hùng , số thẻ 7192 – Kỹ sư điện khí hóa xí nghiệp , trưởng phòng Cơ điện Vận tải giữ chức vụ Phó Giám đốc Cơ điện vận tải Công ty cổ phần than Mông Dương – Vinacomin.
12	15/NQ-HĐQT	13/6/2018	Nghị quyết hợp HĐQT về (1) Thông phương án bố trí cán bộ thay Trưởng phòng Cơ điện Vận tải Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin; (2) Thông qua Phương án tổ chức lại sản xuất khu vực Bắc Mông Dương Công ty CP than Mông Dương; (3) Thông qua Kế hoạch và biện pháp triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu giai đoạn 2017 – 2020 Công ty CP than Mông Dương – Vinacomin
13	18/NQ-HĐQT	03/7/2018	Nghị quyết hợp HĐQT về (1) Thông qua phương án Quan trắc lưu lượng nước mỏ, đánh giá mối quan hệ giữa nước mặt và nước hầm lò mỏ than Mông Dương- Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.
14	21/NQ-HĐQT	27/7/2018	Nghị quyết hợp HĐQT về (1) Thông qua phương án hợp nhất phòng TPK và phòng BQ của Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin; (2) Thông qua Phương án tổ chức cho CBCNV xuất sắc của Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin đi nghỉ mát tại Vũng Tàu- Phú Quốc và Đài loan; (3) Thông qua kết quả SXKD tháng 7; các giải pháp thực hiện KH SXKD tháng 8/2018 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Viancomin.

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
15	25/NQ-HĐQT	14/8/2018	<p>Nghị quyết hợp HĐQT về (1) Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công đào chống các hạng mục công trình: Lò Ngâm vận tải +20/-115 khu Trung Tâm- Công ty Cổ phần than Mông Dương-Vinacomin; (2) Về việc xin thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công đào chống các hạng mục công trình: Lò dọc vỉa vận chuyển mức -250 vỉa M6.TT - Công ty Cổ phần than Mông Dương – Vinacomin;</p>
16	28/NQ-HĐQT	21/8/2018	<p>Nghị quyết hợp HĐQT về (1) Thông qua thiết kế bản vẽ thi công (phương án thi công)- Dự toán (viết tắt là TKBVTC-DT) khối lượng thi công năm 2018 thuộc Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới Giấy phép khai thác số 2760/GP-BTNMT ngày 31/12/2008 khu Trung tâm mỏ than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; (2) Thông qua việc chuyển đổi Quy chế nghiệm thu khối lượng mỏ Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin (Ban hành kèm theo Quyết định số: 2500/QĐ-TMD, ngày 24 tháng 12 năm 2015) bằng Quy định nghiệm thu khối lượng mỏ Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin.</p>

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
17	34/NQ-HĐQT	2/10/2018	Nghị quyết họp HĐQT về (1) Thông qua chủ trương đầu tư, Nhiệm vụ thiết kế và dự toán lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước phục vụ sinh hoạt công suất 1000m <sup>3</sup> /ngày-đêm và xử lý nước thải sinh hoạt công suất 200m <sup>3</sup> /ngày-đêm; (2) Thông qua phương án bố trí Quản đốc phân xưởng Đào lò 6- Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin; (3) Thông qua phương án tổ chức lại sản xuất phân xưởng Khai thác 5- khu vực Bắc Mông Dương của Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin; (4) Thông qua việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để bổ nhiệm cán bộ Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin; (5) Thông qua thanh lý nhượng bán tài sản cố định, hết khấu hao không còn khả năng sửa chữa phục hồi; (6) Thông qua kết quả SXKD Quý III/2018; Kế hoạch SXKD Quý IV/2018- Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin; (7) Thông qua quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2020 (Điều chỉnh bổ sung năm 2018) và Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025.
18	37/NQ-HĐQT	16/10/2018	Nghị quyết họp HĐQT về (1) Thông qua Phương án Bố trí cán bộ cho phân xưởng Đào lò 6- Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin.
19	40/NQ-HĐQT	03/11/2018	Nghị quyết họp HĐQT về (1) Thông qua chủ trương đầu tư, nhiệm vụ thiết kế và dự toán lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Khai thác lộ thiên mỏ Mông Dương; (2) Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2018 (điều chỉnh)- Công ty cổ phần than Mông Dương-Vinacomin; (3) Thông qua kết quả SXKD tháng 10/2018; Kế hoạch SXKD tháng 11/2018- Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
20	43/NQ-HĐQT	13/11/2018	Nghị quyết họp HĐQT về (1) Thông qua phê duyệt điều chỉnh khối lượng - Dự toán của Quyết định số 1509/QĐ/TMD ngày 24/8/2018 của Giám đốc Công ty CP than Mông Dương-Vinacomin và Thông qua Thiết kế bản vẽ thi công (phương án thi công)- Dự toán (viết tắt TKBVTC-DT) khối lượng bổ sung trong Kế hoạch thăm dò khảo sát năm 2018 thuộc Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới Giấy phép khai thác số 2760/GP-BTNMT ngày 31/12/2008 khu Trung tâm mỏ than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
21	46/NQ-HĐQT	05/12/2018	Nghị quyết họp HĐQT về (1) Thông qua bổ nhiệm Ông Phạm Cẩm Hải giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.
22	48/NQ-HĐQT	12/12/2018	Nghị quyết họp HĐQT về (1) Thông qua Quy chế quản lý Vật tư của Công ty cổ phần than Mông Dương-Vinacomin.
23	52/NQ-HĐQT	24/12/2018	Nghị quyết họp HĐQT về (1) Thông qua bổ nhiệm Ông Phạm Cẩm Hải giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.
24	55/NQ-HĐQT	28/12/2018	Nghị quyết họp HĐQT về (1) Thông qua phê duyệt dự toán (điều chỉnh) Phương án khoan (trên mặt) năm 2018 phục vụ khai thác - Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin; (2) thông qua TKBVTC-DT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công đào chống lò các hạng mục công trình: Lò DVVC mức -250 N5 Cánh Tây và thượng TGVD mức -250 -:- -140 N5 Cánh Tây và lò XV mức -140 -:- -100 N5-M6 Cánh Tây - Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin;

**Phụ lục 02: Danh sách người nội bộ và người liên quan đến người nội bộ năm 2018**

0	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu CK	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu CK	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Phạm Công Hương</b>	<b>Không</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>013376754</b>	<b>Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Thành phố Hà nội</b>	<b>34</b>	<b>0</b>	
1.1	Đào Kim Dương	Không	Không		Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển Uông Bí			
1.2	Phạm Hoàng Phương	Không	Không		Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Thành phố Hà nội			
1.3	Phạm Phương Linh	Không	Không		Số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Thành phố Hà nội			
1.4	Phạm Công Ấu	Không	Không		Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương			
1.5	Nguyễn Thị My	Không	Không		Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương			
1.6	Phạm Công Tuấn	Không	Không		Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			
1.7	Phạm Thị Hiên	Không	Không		Giáo viên Thanh Miện Hải Dương			
1.8	Phạm Thị Hường	Không	Không		Giáo viên Thanh Miện Hải Dương			
1.9	Phạm Đức Hạnh	Không	Không		Bộ đội tỉnh Gia Lai			
1.10	Phạm Thị Hiền	Không	Không		Giáo viên Thanh Miện Hải Dương			
<b>2</b>	<b>Nguyễn Quế Thanh</b>	<b>Không</b>	<b>UV HĐQT-GĐ</b>	<b>022068000994</b>	<b>Tổ 19C, Khu 6, P.Quang Trung, TP</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	

					<b>Uông Bí , Q Ninh</b>			
2.1	Nguyễn Thúy Hà	Không	Không		Tổ 19C, Khu 6, P.Quang Trung, TP Uông Bí , Q Ninh			
2.2	Nguyễn Thuý Quyên	Không	Không		Tổ 19C, Khu 6, P.Quang Trung, TP Uông Bí , Q Ninh			
2.3	Nguyễn Tiến Thành	Không	Không		Tổ 19C, Khu 6, P.Quang Trung, TP Uông Bí , Q Ninh			
2.4	Tên tổ chức/ cá nhân	Không	Không		Địa chỉ liên hệ			
2.5	Nguyễn Thị Hương Lê	Không	Không		Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh			
2.6	Nguyễn Văn Hiến	Không	Không		Khu 6, Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh			
2.7	Nguyễn Thị Lan Hương	Không	Không		Khu 6, Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh			
2.8	Nguyễn Anh Tùng	Không	Không		Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh			
<b>3</b>	<b>Vũ Tiến Quang</b>	<b>C667235</b>	<b>UV HĐQT- P.GĐ</b>	<b>101013120</b>	<b>Tổ 1, Khu 2, Mông Dương,Cẩm Phả, QN</b>	<b>1.109</b>	<b>0,005%</b>	<b>Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2018</b>
3.1	Lê Thị Huệ	C667248	Nhân viên P. Kế hoạch	101013124	Tổ 1, Khu 2, Mông Dương,Cẩm Phả,Q.N	4.785	0,022%	
<b>4</b>	<b>Bùi Văn Kiểm</b>	<b>C667043</b>	<b>UV HĐQT- P.GĐ</b>	<b>101013132</b>	<b>Đông Xá, Vân Đồn, Quảng Ninh</b>	<b>3.366</b>	<b>0,016%</b>	<b>Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2018</b>

5	Hoàng Trọng Hiệp	C667039	UV HĐQT- P.GĐ	100662895	Tổ 52 Cẩm Tây, Cẩm Phả, Quảng Ninh	921	0,004%	Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2018
6	Phạm Thị Hải	C667557	UV HĐQT- KTT	101013086	Tổ 80B Cẩm trung Cẩm phả, Quảng ninh	3.168	0,015%	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2018
7	Vadym D'omin	Không	UV HĐQT	KC045960	Số 61, Tô Ngọc Vân, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	
8	Tạ Văn Bền	C667041	PGĐ	100480574	Khu Đập nước, Cẩm Thạch, Cẩm Phả, QNinh	8.862	0,041%	
9	Hòa Quang Trung	C667901	PGĐ	100717533	Đường Tô Hiệu, Cẩm trung, Cẩm Phả, QNinh	3.486	0,016%	
10	Nguyễn Hữu Hùng	C667223	PGĐ	100588463	Tổ 3 Khu 3B, Phường Cẩm Trung, C.Phả, QN	1.772	0,008%	
10.1	Dương Hải Yến	C666992	TV BKS	100591129	Tổ 3 Khu 3B, Phường Cẩm Trung, C.Phả, QN	2.125	0,010%	
11	Nguyễn Xuân Bách	Không	TrBKS	100444840	Tổ 3, khu 4B, P.Cẩm Trung, TP Cẩm Phả- QN	0	0	
12	Dương Hải Yến	C666992	TV BKS	100591129	Tổ 3 Khu 3B, Phường Cẩm Trung, C.Phả, QN	2.125	0,010%	
12.1	Nguyễn Hữu Hùng	C667223	PGĐ	100588463	Tổ 3 Khu 3B, Phường Cẩm Trung, C.Phả, QN	1.772	0,008%	

13	Nguyễn Thế Hanh	C667650	TV BKS	101210901	Tổ 9, Khu II, P. Mông Dương, TP. CPhả, QN	1.986	0,009%	
14	Phạm Cẩm Hải		KTT					Bổ nhiệm ngày 17/04/2018
15	Lê Trọng Cường	Không	NUQ - CBTT	101327278	Tổ 6, Khu Tân Lập 3; Cẩm Thủy; Cẩm Phả; Quảng Ninh.	0	0	